

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120a/2023/HS-PT
Ngày: 22/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Sơn

Các Thẩm phán: Bà Thái Thị Hồng Vân

Bà Phạm Thị Thúy Quỳnh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 105/2023/TLPT-HS ngày 14/6/2023 đối với bị cáo Đinh Thị C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2023/HS-ST ngày 18/4/2023 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Nghệ An

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Đinh Thị C; sinh ngày: 15/12/1969 tại Diễn C, Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 5, xã Diễn H, Huyện D, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: Lớp 6/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Đinh Quang P (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1942; chồng: Trần Xuân M, sinh năm: 1966; con: Có 01 con, sinh năm: 1996; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 21/6/2019 bị Tòa án nhân dân Huyện D xử phạt 13 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 26 tháng về tội Buôn bán hàng cấm, hiện đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 15/12/2022 đến ngày 19/01/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra còn có bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15/12/2022, Lê Sỹ H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số điện thoại 0827235862 gọi đến số điện thoại 0862319735 của Đinh Thị C tỏ “Chiều có người lấy mười hai bánh” ý hiểu là hỏi mua 12 hộp pháo nổ thì Đinh Thị C nói “có tiền thì đến ốt xăng mà lấy” thì H đồng ý, cả hai thống nhất có pháo C sẽ gọi H. Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, có một người phụ nữ (không xác định được thông tin, lai lịch cụ thể theo lời khai của C) đến gặp C tại cửa hàng xăng dầu Minh C của C thuộc xóm 5, xã Diễn H, Huyện D, tỉnh Nghệ An để bán 12 hộp pháo nổ bỏ trong thùng giấy màu vàng đưa cho Đinh Thị C với giá 9.600.000 đồng (Chín triệu sáu trăm nghìn đồng). Sau khi nhận số pháo nổ trên, Đinh Thị C để thùng này tại vị trí cạnh máy bơm xăng dầu bên trong cửa hàng rồi dùng điện thoại gắn sim số 0862319735 gọi điện đến số 0827235862 của Lê Sỹ H để lấy pháo. Sau đó, Lê Sỹ H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha biển kiểm sát 37F2-73586 đến cửa hàng xăng dầu Minh C. Khi đến nơi, Lê Sỹ H dừng xe máy bên ngoài rồi đi vào bàn uống nước bên trong cửa hàng gặp Đinh Thị C. Tại đây, Đinh Thị C nói với Lê Sỹ H giá tiền mua 12 hộp pháo nổ là 10.200.000 đồng thì H lấy trong túi áo của mình ra số tiền 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng) gồm 21 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng đưa cho C, C kiểm đếm đủ số tiền trên và bỏ vào bên trong túi vải màu xám để trên bàn uống nước rồi trả lại cho H số tiền thừa là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) gồm 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Lúc này, C dẫn H đi đến phía máy bơm xăng và chỉ về hướng vị trí để thùng giấy có chứa pháo nổ bên trong và nói “pháo để đó tề, chị không lên cho” thì H đi ra phía xe máy dựng bên ngoài cửa hàng còn C không thùng này ra bên ngoài đưa cho H để lên xe máy. Tại thời điểm này, Công an Huyện D phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 (một) thùng catton màu vàng, bên trong có túi nilon màu đen chứa 12 (mười hai) khối hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, kích thước từng khối là (14x14x12) cm, bên ngoài bọc giấy có hoa văn nhiều màu sắc, in chữ ước ngoài, là pháo nổ; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, loại A-1174, Imei 3531141113048701, bên trong có sim số 0862319735 và 0346893076, tình trạng máy đã qua sử dụng bên trong túi quần của Đinh Thị C; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, Imei 356107166150881, bên trong có sim số 0827235862, tình trạng máy đã qua sử dụng bên trong túi áo của Lê Sỹ H; số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) trong túi áo của Lê Sỹ H; 01 (Một) xe máy biển kiểm sát 37F2-73586 của Lê Sỹ H.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an Huyện D thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Thị C tại xóm 5, xã Diễn H, Huyện D, tỉnh Nghệ An thu giữ 21 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, 29 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 11 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 07 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 11 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 18 tờ tiền mệnh giá 5000 đồng, 08 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng, 16 tờ

tiền mệnh giá 1000 đồng bỏ bên trong túi vải màu xám để tại bàn uống nước bên trong cửa hàng xăng dầu Minh C.

Tại bản kết luận giám định số 03/KL-PC09 (Đ2-CN) ngày 21/12/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định mẫu vật thu giữ trong vụ án “Tàng trữ hàng cấm” xảy ra ngày 15/12/2022 tại xóm 5, xã Diễn H, Huyện D, tỉnh Nghệ An gửi đi giám định là pháo, đều thuộc loại pháo nổ.

Tại bản kết luận giám định số 10/KL-KTHS(Đ3-TL) ngày 26/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đối với số tiền 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng) bao gồm 21 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Tại bản kết luận giám định số 01/KL-KTHS(Đ3-ĐV) ngày 25/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Trên tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) mã số hiệu XU 18241567 phát hiện một số dấu vết đường vân. Trong đó có 01 dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định truy nguyên được kí hiệu 1, là dấu vân tay. Dấu vân tay kí hiệu 1 trên tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) mã số hiệu XU 18241567 so với dấu vân tay in tại ô “Trở phải” trên 02 (Hai) chỉ bản họ tên Lê Sỹ H, sinh năm 1993 trú tại xóm 2A, xã Diễn C, Huyện D, tỉnh Nghệ An, lập ngày 20/12/2022 tại Công an Huyện D tỉnh Nghệ An là của cùng một người.

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2023/HS-ST ngày 18/4/2023 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ vào điểm d khoản 1, Điều 190; điểm s khoản 1, Khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Đinh Thị C 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án (thời gian tạm giữ từ ngày 15/12/2022 đến ngày 19/01/2023 được trừ vào thời gian chấp hành án).

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt của các bị cáo khác, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/4/2023, bị cáo Đinh Thị C có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đinh Thị C giữ nguyên nội kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Thị C, sửa Bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đinh Thị C 12 (mười hai) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án (thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2022 đến ngày 19/01/2023 được trừ vào thời gian chấp hành án).

Bị cáo Đinh Thị C không có tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm

sát, chỉ đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, nội dung đơn kháng cáo đúng quy định của pháp luật nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đinh Thị C khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Như vậy, đủ căn cứ kết luận bị cáo đã có hành vi bán 12 hộp pháo nổ loại 36 quả, có tổng khối lượng 16,8kg (mười sáu phẩy tám ki lô gam) cho Lê Sỹ H với giá tiền là 10.200.000đ (Mười triệu hai trăm nghìn đồng). Bị cáo nhận thức được pháo là hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh nhằm thu lợi bất chính, hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, kinh doanh pháo nổ, gây mất trật tự quản lý thị trường và ảnh hưởng đến đến tình hình trật tự xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt 13 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Buôn bán hàng cấm nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng mà tiếp tục phạm tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đinh Thị C 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Thị C, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình có công với cách mạng được Nhà nước tặng bằng khen. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới: Vào năm 2005 bị cáo tố giác hành vi phạm tội vụ án Lưu hành tiền giả gồm ông Bùi Công N, trú tại xóm 1, xã Diễn T, Huyện D, tỉnh Nghệ An và ông Phan H Thắng, trú tại xóm 6, xã Diễn H, Huyện D, tỉnh Nghệ An; có thư cảm ơn của công an xã Diễn H trong việc đóng góp trong công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn tội phạm thông qua mô hình camera an ninh. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới cần xem xét cho bị cáo. Để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng, tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giảm một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Thị C sửa một phần Bản án sơ thẩm.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 190; điểm s khoản 1, Khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Đinh Thị C 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án (thời gian tạm giữ, tạm giữ từ ngày 15/12/2022 đến ngày 19/01/2023 được trừ vào thời gian chấp hành án).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Bị cáo Đinh Thị C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND Huyện D;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THAHS CA Huyện D;
- Cơ quan điều tra CA Huyện D;
- Chi Cục THADS Huyện D;
- Bị cáo có kháng cáo;
- Lưu Hồ sơ, Tòa hình sự.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Sơn